

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TÂY NINH  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2019/DS-ST  
Ngày: 05-6-2019.  
V/v Tranh chấp Hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trương Văn An.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Huỳnh Thị Ngọc Thu;
2. Bà Đặng Thị Phương Thảo.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Ánh Tuyết, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Tâm Nhân, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 23/2019/TLST-DS ngày 11 tháng 01 năm 2019 về việc “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2019/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 17/2019/QĐDS – ST ngày 15-5-2019, giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Ngân hàng V. Địa chỉ trụ sở: Đường L, phường H, quận Đ, thành phố Hà Nội.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Đỗ Thành T – Chức vụ: Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH Quản lý tài sản Ngân hàng V.

*Người được ủy quyền lại:* Anh Mai Hoàng N, chức vụ: Chuyên viên tố tụng. Địa chỉ liên lạc: Phường A, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

**2. Bị đơn:** Chị Vũ Hoàng Y, sinh năm 1980. Địa chỉ cư trú: Khu phố A, phường B, thành phố T, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 25 tháng 12 năm 2018, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn – anh Mai Hoàng Nhật trình bày:*

Ngân hàng V đã cấp tín dụng và thẻ tín dụng cho chị Vũ Hoàng Y theo các Hợp đồng tín dụng sau:

- Hợp đồng tín dụng giải ngân ngày 08-8-2017, số tiền vay là 49.000.000 đồng, thời hạn cho vay 36 tháng, mục đích vay tiêu dùng, phương thức trả nợ: trả dần lãi và gốc hàng tháng, lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân là 20%/năm, sau đó được điều chỉnh 3 tháng một lần vào các ngày 01-01, 01-4, 01-7, 01-10 hàng năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn (Căn cứ theo Điều 7 của Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở và sử dụng, tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 01-8-2017);

- Hợp đồng thẻ tín dụng (HĐTĐ) mở ngày 10-01-2017: Ngân hàng V cấp thẻ tín dụng hạng Titan (Titanium) cho chị Y với số tiền vay là 30.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng, lãi suất thẻ thay đổi theo từng thời kỳ (Căn cứ khoản 5.1 Điều 5 điều khoản tại giấy đề nghị vay vốn có tài sản bảo đảm, đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không tài sản bảo đảm ngày 30-11-2016), cụ thể: Từ ngày 05-01-2018 đến ngày 05-3-2018, lãi suất trong hạn là 31,08%/năm, từ ngày 06-3-2018 đến ngày 24-4-2018 lãi suất quá hạn là 46,62%/năm, từ ngày 25-4-2018 đến ngày 05-6-2019 lãi suất trong hạn là 33,48%/năm, lãi suất quá hạn là 50,22%/năm.

Từ ngày vay đến nay, chị Vũ Hoàng Y đã thanh toán cho Ngân hàng V các khoản tiền sau:

- Đối với Hợp đồng tín dụng giải ngân ngày 08-8-2017: Chị Y đã thanh toán được số tiền 5.777.403 đồng, trong đó nợ gốc là 3.031.305 đồng, nợ lãi là 2.746.098 đồng, khoản vay chuyển quá hạn kể từ ngày 09-9-2017.

- Đối với Hợp đồng thẻ tín dụng ngày 10-01-2017: Chị Y đã sử dụng số tiền 28.400.000 đồng, chị Y đã thanh toán được số tiền 13.006.172 đồng, trong đó nợ gốc là 5.111.080 đồng, nợ lãi là 7.895.092 đồng, khoản vay chuyển quá hạn kể từ ngày 06-3-2018.

Ngân hàng V đã liên hệ với chị Y nhiều lần để yêu cầu chị Y thanh toán nợ nhưng chị Y cố tình né tránh, không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng V.

Nay Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu chị Vũ Hoàng Y trả tổng số tiền 107.135.054 đồng, trong đó: Đối với Hợp đồng tín dụng ngày 08-8-2017, nợ gốc là 45.968.695 đồng, nợ lãi tính đến ngày 05-6-2019 là 21.940.482 đồng; đối với Hợp đồng thẻ tín dụng ngày 10-01-2017: nợ gốc là 23.228.920 đồng, nợ lãi tính đến ngày 05-6-2019 là 15.936.957 đồng và tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng kể từ ngày 06-6-2019 cho đến khi chị Y thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

*Bị đơn chị Vũ Hoàng Y được Tòa án tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án và triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng chị Y không nộp bản tự khai, không đến Tòa giải quyết vụ án nên không có ý kiến trình bày.*

*- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh:*

Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội quy phiên tòa. Bị đơn chị Vũ Hoàng Y đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do, không đến tham gia phiên tòa để trình bày ý kiến của mình nên được xem là tự từ bỏ quyền của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ các Điều 91, 92 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010, Nghị quyết số 326 về án phí, lệ phí, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V về việc buộc chị Y trả số tiền tính đến ngày 05-6-2019 là 107.135.054 đồng và tiền lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng đã ký kể từ ngày 06-6-2019 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng. Chị Y phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:*

[1] Về tố tụng: Ngân hàng V khởi kiện về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng đối với bị đơn chị Vũ Hoàng Y có địa chỉ cư trú tại: Khu phố A, phường B, thành phố T, tỉnh Tây Ninh nên thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chị Vũ Hoàng Y được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Y theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Chị Vũ Hoàng Y vay tiền tại Ngân hàng V là có thật và hoàn toàn tự nguyện, thể hiện qua Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở và sử dụng, tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 01-8-2017, giải ngân ngày 08-8-2017 với số tiền vay là 49.000.000 đồng và Giấy đề nghị vay vốn có tài sản bảo đảm, đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không tài sản bảo đảm ngày 30-11-2016, mở thẻ tín dụng (hạng Titanium) ngày 10-01-2017 với số tiền vay là 30.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng, lãi suất thay đổi theo từng thời kỳ, phương thức trả nợ là trả dần lãi và gốc hàng tháng.

Về lãi suất: Đây là các Hợp đồng tín dụng được ký kết giữa Ngân hàng V và chị Y nên áp dụng mức lãi suất do các bên thỏa thuận theo quy định tại Khoản 2 Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng để xem xét.

*Đối với khoản vay 49.000.000 đồng:* Căn cứ Hợp đồng tín dụng giải ngân ngày 08-8-2017 kèm theo Bộ điều khoản và điều kiện vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử), lãi suất các bên thỏa thuận là 20%/năm, sau đó được điều chỉnh 3 tháng một lần vào các ngày 01-01, 01-4, 01-7, 01-10 hàng năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, do chị Y vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ nên khoản vay đã chuyển quá hạn kể từ ngày 09-9-2017.

*Đối với khoản vay 30.000.000 đồng:* Căn cứ Hợp đồng thẻ tín dụng ngày 10-01-2017 và Điều 5 Bản thỏa thuận mở và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử, các bên thỏa thuận lãi suất cho vay áp dụng theo biểu lãi suất do Ngân hàng V quy định tại từng thời kỳ, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Căn cứ Quyết định số 746/2016/QĐ – TGD ngày 07-9-2016 của Ngân hàng V về lãi suất cho vay qua thẻ tín dụng áp dụng cho khách hàng cá nhân, loại thẻ Titanium, lãi suất trong hạn là 31,08%/năm (tương đương 2,59%/tháng), áp dụng từ ngày 05-01-2018 đến ngày 05-3-2018, khoản vay đã chuyển quá hạn kể từ ngày 06-3-2018 nên từ ngày 06-3-2018 đến ngày 24-4-2018 lãi suất quá hạn là 46,62%/năm. Căn cứ Quyết định số 265/2018/QĐ – TGD ngày 05-4-2018 của Ngân hàng V về việc ban hành thay đổi lãi suất của thẻ tín dụng áp dụng cho khách hàng cá nhân thì từ ngày 25-4-2018 đến ngày 05-6-2019 lãi suất trong hạn là 33,48%/năm (tương đương 2,79%/tháng), lãi suất quá hạn là 50,22%/năm.

Từ ngày vay đến nay, đối với khoản vay 49.000.000 đồng, chị Vũ Hoàng Y đã trả cho Ngân hàng V số tiền 5.777.403 đồng, trong đó nợ gốc là 3.031.305 đồng, nợ lãi là 2.746.098 đồng; đối với khoản vay 30.000.000 đồng chị Y đã trả cho Ngân hàng V số tiền 13.006.172 đồng, trong đó nợ gốc là 5.111.080 đồng, nợ lãi là 7.895.092 đồng.

Việc chị Y không tiếp tục thanh toán nợ cho Ngân hàng V theo thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của Ngân hàng V nên Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu chị Vũ Hoàng Y trả tổng số tiền nợ của hai khoản vay là 107.135.054 đồng, trong đó, đối với Hợp đồng tín dụng ngày 08-8-2017, nợ gốc là 45.968.695 đồng, nợ lãi tính đến ngày 05-6-2019 là 21.940.482 đồng; đối với Hợp đồng thẻ tín dụng ngày 10-01-2017, nợ gốc là 23.228.920 đồng, nợ lãi tính đến ngày 05-6-2019 là 15.936.957 đồng và tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng kể từ ngày 06-6-2019 cho đến khi chị Y thanh toán xong toàn bộ khoản nợ là có căn cứ chấp nhận.

[3] Áp dụng quy định tại Án lệ số 08/2016 AL ngày 17-10-2016 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao: “Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn

của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay”.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ngân hàng Yêu cầu chị Y trả số tiền nợ gốc và nợ lãi của hai hợp đồng tín dụng với tổng số tiền là 107.135.054 đồng, được Tòa án chấp nhận toàn bộ, theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Y phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định là 5% giá trị tranh chấp, tương đương số tiền án phí phải nộp là 5.357.000 đồng.

[5] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự; Khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Án lệ số 08/2016 ngày 17/10/2016:

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” của chị Ngân hàng V đối với chị Vũ Hoàng Y.

Buộc chị Vũ Hoàng Y trả Ngân hàng V tổng số tiền 107.135.054 đồng, trong đó, đối với Hợp đồng tín dụng ngày 08-8-2017, nợ gốc là 45.968.695 đồng, nợ lãi tính đến ngày 05-6-2019 là 21.940.482 đồng; đối với Hợp đồng thẻ tín dụng ngày 10-01-2017, nợ gốc là 23.228.920 đồng, nợ lãi tính đến ngày 05-6-2019 là 15.936.957 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

**2.** Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Vũ Hoàng Y chịu 5.357.000 đồng.

Ngân hàng V không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.410.600 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng

án phí số 0006501 ngày 11-01-2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

**3.** Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4.** Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**  
**(Đã ký)**

*Nơi nhận:*

- TAND. TTN;
- VKSND. TPTN;
- CC.THADS TPTN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**Trương Văn An**